

Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Đắk Lắk, Gia Lai, Ninh Thuận.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm hướng dẫn các địa phương có rừng pơ mu tăng cường biện pháp quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

Điều 2.- Việc xử lý đối với gỗ pơ mu đã khai thác và các sản phẩm đã chế biến từ gỗ pơ mu như sau:

- Đối với các loại sản phẩm đã chế biến hoàn chỉnh theo đúng quy cách chủng loại như Quyết định số 664-TTg ngày 18-10-1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc xuất khẩu gỗ và lâm sản, thì tiếp tục được xuất khẩu;

- Đối với các sản phẩm đã chế biến hoàn chỉnh nhưng không đúng quy cách được quy định tại Quyết định số 664-TTg, giao Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp cùng Bộ Thương mại, Tổng cục Hải quan, Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ sở sản xuất phải kiểm kê rõ số lượng chủng loại từng mặt hàng, nếu thấy phù hợp với Quyết định số 624-TTg ngày 29-12-1993 của Thủ tướng Chính phủ thì cho phép xuất khẩu, hạn cuối cùng đến ngày 31 tháng 3 năm 1997;

Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thương mại, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về xuất khẩu các sản phẩm chế biến từ gỗ pơ mu;

- Đối với gỗ tròn, gỗ xẻ, gỗ hộp và gỗ bán thành phẩm còn tồn đọng đến ngày ký Quyết định này, không được tiếp tục cho chế biến. Sau khi kiểm kê, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổng hợp và đề xuất phương án xử lý trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 3.- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thương mại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở sản xuất trong nước, các cơ sở liên doanh với nước ngoài chế biến gỗ pơ mu, chuyển hướng sản xuất các mặt hàng khác.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Thương mại, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân

các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 830-TTg ngày 8-11-1996 về việc chuyển giao Vườn Quốc gia Bến En thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 3189-NN/KH/CV ngày 25-9-1996) và của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa (Công văn số 968-CV/NN/UBTH ngày 31-5-1996),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Chuyển giao Vườn Quốc gia Bến En thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

Điều 2.- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm chuyển giao nguyên trạng: Đất đai, tài sản, cơ sở vật chất, vốn, bộ máy quản lý, lao động... của Vườn Quốc gia Bến En cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

Bộ Tài chính có trách nhiệm ghi tăng - giảm vốn, tài sản giữa bên nhận và bên giao.

Điều 3.- Các Bộ trưởng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Giám đốc Vườn Quốc gia Bến En, Thủ trưởng các

Bộ, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

CÁC BỘ

LIÊN NGÀNH

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO - VIỆN KIỂM
SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO - BỘ NỘI VỤ**

THÔNG TƯ liên ngành số 9-TTLN ngày 10-10-1996 hướng dẫn áp dụng Điều 96a và Điều 203 Bộ Luật Hình sự.

Trong thời gian qua Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Nội vụ đã ban hành một số văn bản hướng dẫn áp dụng Điều 96a và Điều 203 Bộ Luật Hình sự. Các văn bản đó đã góp phần tích cực trong việc đấu tranh phòng và chống các hành vi phạm tội về ma túy. Tuy nhiên, trước tình hình tội phạm về ma túy ngày càng phức tạp, có một số vấn đề chưa được hướng dẫn cụ thể hoặc có một số vấn đề đã được hướng dẫn, nhưng đến nay không còn phù hợp với việc đấu tranh phòng và chống các hành vi phạm tội về ma túy, dẫn đến những khó khăn, vướng mắc trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các hành vi phạm tội này.

Nhằm đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn đấu tranh phòng và chống các hành vi phạm tội về ma túy trong tình hình hiện nay, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ sau khi trao đổi ý kiến với Bộ Y tế, thống nhất hướng dẫn việc áp dụng Điều 96a và Điều 203 Bộ Luật Hình sự như sau:

A. VỀ CÁC CHẤT MA TÚY

1. Điều 96a và Điều 203 Bộ Luật Hình sự quy định trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm về ma túy. Các chất ma túy thường gặp là:

Quả của cây thuốc phiện, lá, hoa, quả của cây Cần sa, lá của cây Cô ca và các chế phẩm của các

loại lá, hoa, quả này như nhựa thuốc phiện (Opium), nhựa và tinh dầu Cần sa (Canabis), Hê-rô-in (Heroin), Cô-ca-in (Cocaine)... ở dạng thô hoặc dạng tinh chế; các loại thuốc tân dược gây nghiện như Moóc-phin (Morphin), Cô-đê-in (Codein), Pê-thi-din (Péthidin), Đô-lác-gan (Dolargan), Đô-lô-san (Dolosan), Am-phê-ta-min (Amphetamin), Mê-tam-phê-ta-min (Methamphetamine), Đi-a-dê-pam (Diazepam), Xê-đu-xen (Seduxen), Va-li-um (Valium)...; các tiền chất như Ê-phê-đrin (Ephedrin), Pờ-sơ-đô-ê-phê-đrin (Pseudoephedrin), A-xê-tic An-hy-drit (Acetic Anhydride)... dùng để tổng hợp thành các chất ma túy.

Ngoài các chất ma túy đã nêu trên đây còn có các chất ma túy khác, các loại thuốc tân dược gây nghiện khác và các tiền chất khác dùng để tổng hợp thành các chất ma túy do Nhà nước quy định.

2. Trong trường hợp cần xác định có phải là chất ma túy hay không hoặc loại ma túy gì thì phải trưng cầu giám định. Nếu chất được giám định không phải là ma túy, nhưng người thực hiện hành vi tưởng rằng chất đó là chất ma túy thì tùy hành vi phạm tội cụ thể người đó vẫn bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 96a hay Điều 203 Bộ Luật Hình sự.

B. VỀ ĐIỀU 96A BỘ LUẬT HÌNH SỰ

I. CÁC HÀNH VI PHẠM TỘI VÀ HƯỚNG XỬ LÝ

1. Hành vi sản xuất trái phép chất ma túy theo Thông tư này là hành vi bào chế chất ma túy từ quả của cây thuốc phiện, lá, hoa, quả của cây Cần sa, lá của cây Cô ca cũng như việc chế biến từ chất ma túy này thành chất ma túy khác trái với quy định của Nhà nước.

2. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào mà không nhằm mục đích mua bán và người có hành vi phạm tội này bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không có ý nghĩa đối với việc định tội. Người cất giữ chất ma túy hộ cho người khác mà biết mục đích mua bán trái phép chất ma túy này của người đó thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "mua bán trái phép chất ma túy" với vai trò của người đồng phạm (người giúp sức).

3. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bán hay mua, tàng trữ để bán lại bất hợp

0966576 * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuvienLuat.com